

# NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO KẾ TOÁN TRONG BỐI CẢNH CHUYỂN ĐỔI SỐ HIỆN NAY

Tạ Thị Oanh

Khoa Kinh tế Nông lâm và Xây dựng, Trường Cao đẳng Lào Cai

**Tóm tắt:** Bài viết phân tích sự chuyển đổi của nghề kế toán trong bối cảnh chuyển đổi số, từ vai trò ghi chép truyền thống sang phân tích và hỗ trợ ra quyết định. Trên cơ sở đó, nghiên cứu tái định nghĩa chất lượng đào tạo kế toán theo hướng phát triển năng lực số, khả năng thích ứng và tư duy dữ liệu, đồng thời đề xuất định hướng đổi mới đào tạo phù hợp với yêu cầu của thị trường lao động hiện nay.

**Từ khóa:** đào tạo kế toán; chuyển đổi số; năng lực số; kế toán số; giáo dục nghề nghiệp.

## IMPROVING THE QUALITY OF ACCOUNTING TRAINING IN THE CONTEXT OF CURRENT DIGITAL TRANSFORMATION

**Abstract:** This article analyzes the transformation of the accounting profession in the context of digital transformation, from a traditional record-keeping role to analysis and decision-making support. Based on this, the study redefines the quality of accounting training towards developing digital competencies, adaptability, and data-driven thinking, while proposing innovative training directions suitable to the requirements of the current labor market.

**Keywords:** accounting training; digital transformation; digital competencies; digital accounting; vocational education.

Nhận bài: 05/03/2026

Phản biện: 22/03/2026

Duyệt đăng: 26/03/2026

### I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ trên phạm vi toàn cầu, mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế – xã hội đều chịu sự tác động sâu sắc, trong đó có lĩnh vực kế toán. Sự phát triển của các công nghệ như trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, điện toán đám mây và tự động hóa đã làm thay đổi căn bản phương thức xử lý thông tin tài chính, từ đó tái định hình vai trò và chức năng của nghề kế toán trong tổ chức. Kế toán không còn đơn thuần là hoạt động ghi chép và phản ánh số liệu mà đã chuyển dịch sang vai trò phân tích, dự báo và hỗ trợ ra quyết định trong môi trường dữ liệu số.

Những biến đổi này đặt ra yêu cầu cấp thiết đối với hoạt động đào tạo kế toán, đặc biệt trong hệ thống giáo dục nghề nghiệp – nơi cung ứng nguồn nhân lực trực tiếp cho thị trường lao động. Chất lượng đào tạo kế toán vì thế không thể tiếp tục được đánh giá theo các tiêu chí truyền thống mà cần được tiếp cận lại trong mối quan hệ với năng lực số, khả năng thích ứng và tư duy phân tích dữ liệu của người học.

Xuất phát từ yêu cầu đó, bài viết tập trung phân tích sự chuyển dịch bản chất của nghề kế toán trong kỷ nguyên số, đồng thời làm rõ sự cần thiết phải tái cấu trúc khái niệm chất lượng đào tạo kế toán. Trên cơ sở đó, nghiên cứu đề xuất những hàm ý mang tính định hướng nhằm nâng cao chất lượng đào tạo kế toán trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay

### II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

#### 2.1. Sự chuyển dịch bản chất của nghề kế toán trong kỷ nguyên số

Trong bối cảnh chuyển đổi số, nghề kế toán đang trải qua một sự biến đổi mang tính cấu trúc, không chỉ dừng lại ở việc thay đổi công cụ hay phương tiện làm việc mà còn tác động trực tiếp đến bản chất nghề nghiệp, vai trò xã hội và hệ giá trị của kế toán. Nếu trong mô hình truyền thống, kế toán được xem là hoạt động ghi chép, xử lý và phản ánh thông tin tài chính dựa trên các chuẩn mực và nguyên tắc kế toán, thì trong môi trường số, chức năng này dần được tự động hóa thông qua các hệ thống phần mềm và thuật toán thông minh.

Sự xuất hiện của các công nghệ như trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), điện toán đám mây (Cloud Computing) và tự động hóa quy trình bằng robot (RPA) đã làm giảm đáng kể vai trò của các thao tác kế toán mang tính lặp lại. Các phần mềm kế toán hiện đại không chỉ ghi nhận giao dịch mà còn có khả năng phân loại, tổng hợp và lập báo cáo tài chính gần như theo thời gian thực. Điều này khiến cho ranh giới giữa “kế toán viên” và “hệ thống kế toán” trở nên mờ nhạt ở khía cạnh xử lý nghiệp vụ.

Tuy nhiên, chính trong bối cảnh đó, vai trò của con người trong nghề kế toán không bị mất đi mà chuyển dịch sang một cấp độ cao hơn. Kế toán viên ngày nay không còn chỉ là người “ghi chép quá khứ” mà trở thành người “diễn giải hiện tại”

và “dự báo tương lai”. Họ cần có khả năng đọc hiểu dữ liệu, phân tích xu hướng tài chính, nhận diện rủi ro và hỗ trợ nhà quản trị trong quá trình ra quyết định. Như vậy, giá trị của kế toán không còn nằm ở việc xử lý thông tin mà ở khả năng tạo ra ý nghĩa từ thông tin.

Một đặc điểm quan trọng khác của sự chuyển dịch này là tính liên ngành ngày càng rõ nét. Nghề kế toán hiện đại không thể tách rời khỏi các lĩnh vực như công nghệ thông tin, phân tích dữ liệu và quản trị kinh doanh. Kế toán viên cần hiểu cách vận hành của hệ thống ERP, nắm được nguyên lý của các công cụ phân tích dữ liệu, đồng thời có tư duy quản trị để đưa ra các khuyến nghị phù hợp. Điều này làm thay đổi căn bản cấu trúc năng lực nghề nghiệp, từ mô hình đơn ngành sang mô hình tích hợp đa năng lực.

Bên cạnh đó, môi trường số cũng làm gia tăng yêu cầu về tính minh bạch, tốc độ và độ chính xác của thông tin tài chính. Các giao dịch được số hóa và lưu trữ trên nền tảng điện tử tạo ra một hệ sinh thái dữ liệu liên tục, trong đó thông tin kế toán không còn mang tính “đóng” mà trở thành một phần của dòng chảy dữ liệu mở. Điều này đòi hỏi kế toán viên không chỉ có năng lực chuyên môn mà còn phải có ý thức về bảo mật thông tin, đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội trong môi trường số.

Như vậy, có thể thấy rằng chuyển đổi số không làm “giảm vai trò” của kế toán mà làm “tái định vị vai trò” này theo hướng nâng cao hơn, phức tạp hơn và mang tính chiến lược hơn. Đây chính là nền tảng để xem xét lại toàn bộ hoạt động đào tạo kế toán trong bối cảnh hiện nay.

## 2.2. Tái cấu trúc khái niệm “chất lượng đào tạo kế toán”

Sự biến đổi của nghề kế toán kéo theo một hệ quả tất yếu: khái niệm “chất lượng đào tạo kế toán” cần được tái định nghĩa. Trong cách tiếp cận truyền thống, chất lượng đào tạo thường được đánh giá thông qua mức độ đáp ứng chuẩn đầu ra về kiến thức chuyên môn và kỹ năng nghiệp vụ, như khả năng lập báo cáo tài chính, thực hiện các quy trình kế toán hay hiểu biết về chuẩn mực kế toán. Tuy nhiên, trong bối cảnh chuyển đổi số, những tiêu chí này tuy vẫn cần thiết nhưng không còn đủ để phản ánh đầy đủ chất lượng đào tạo.

Vấn đề cốt lõi nằm ở chỗ: môi trường nghề nghiệp mà người học sẽ tham gia sau khi tốt nghiệp đang thay đổi nhanh hơn so với tốc độ cập nhật của chương trình đào tạo. Điều này dẫn đến

khoảng cách giữa “những gì được dạy” và “những gì cần thiết trong thực tiễn”. Do đó, chất lượng đào tạo không thể chỉ được nhìn nhận như sự tích lũy kiến thức mà phải được hiểu như khả năng thích ứng với sự thay đổi.

Trên cơ sở đó, chất lượng đào tạo kế toán có thể được tiếp cận như một hệ năng lực động, bao gồm ba chiều cạnh gắn kết chặt chẽ với nhau:

Thứ nhất, năng lực thích ứng (adaptive capacity) phản ánh khả năng của người học trong việc học tập liên tục, cập nhật công nghệ mới và thích nghi với môi trường làm việc biến đổi. Trong bối cảnh công nghệ thay đổi nhanh chóng, tri thức chuyên môn có thể nhanh chóng trở nên lạc hậu, do đó năng lực học tập suốt đời trở thành yếu tố cốt lõi của chất lượng đào tạo.

Thứ hai, năng lực tích hợp (integrative competence) thể hiện khả năng kết nối giữa các lĩnh vực khác nhau như kế toán, công nghệ và quản trị. Người học không chỉ cần hiểu từng lĩnh vực riêng lẻ mà còn phải biết cách vận dụng chúng một cách linh hoạt trong các tình huống thực tiễn. Đây là biểu hiện của tư duy hệ thống – một yêu cầu ngày càng quan trọng trong nền kinh tế số.

Thứ ba, năng lực dự báo và phân tích (analytical foresight) phản ánh khả năng sử dụng dữ liệu để đưa ra nhận định, dự báo xu hướng và hỗ trợ ra quyết định. Trong môi trường số, dữ liệu trở thành tài nguyên cốt lõi, và khả năng khai thác dữ liệu chính là yếu tố quyết định giá trị của kế toán viên.

Điểm đáng chú ý là ba chiều cạnh này không tồn tại độc lập mà tương tác lẫn nhau, tạo thành một cấu trúc năng lực mang tính hệ thống. Việc nhấn mạnh vào cấu trúc này giúp chuyển trọng tâm của đào tạo từ “truyền thụ kiến thức tĩnh” sang “phát triển năng lực động”, phù hợp với bản chất biến đổi của môi trường nghề nghiệp.

Hơn nữa, cách tiếp cận mới về chất lượng đào tạo cũng đặt ra yêu cầu thay đổi trong cách đánh giá người học. Thay vì chỉ dựa vào các bài kiểm tra kiến thức, cần hướng tới đánh giá năng lực thông qua các tình huống thực tiễn, khả năng giải quyết vấn đề và mức độ vận dụng tri thức trong bối cảnh cụ thể. Điều này phản ánh sự chuyển dịch từ “đánh giá kết quả học tập” sang “đánh giá năng lực thực hành”.

## 2.3. Hàm ý đối với đào tạo kế toán trong hệ cao đẳng

Trong bối cảnh chuyển đổi số, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đặc biệt là hệ cao đẳng, đang đứng trước yêu cầu phải tái định vị vai trò của

mình trong chuỗi cung ứng nguồn nhân lực. Nếu trước đây, đào tạo kế toán ở bậc cao đẳng thường hướng đến việc cung cấp lực lượng lao động có khả năng thực hiện các nghiệp vụ kế toán cơ bản, thì hiện nay, mục tiêu này không còn phù hợp một cách đầy đủ. Thị trường lao động đang chuyển dịch theo hướng yêu cầu cao hơn về năng lực số, khả năng thích ứng và tư duy phân tích, khiến cho mô hình đào tạo truyền thống bộc lộ những giới hạn rõ rệt.

Một trong những hàm ý quan trọng là sự thay đổi trong cách hiểu về “đầu ra” của đào tạo. Người học không còn được chuẩn bị để trở thành những “nhân viên kế toán tác nghiệp” đơn thuần, mà cần được định hướng trở thành những “chủ thể nghề nghiệp linh hoạt”, có khả năng tham gia vào nhiều khâu khác nhau của hệ thống thông tin tài chính. Điều này đòi hỏi quá trình đào tạo phải hướng tới việc hình thành năng lực chuyên đổi vai trò, thay vì chỉ củng cố một tập hợp kỹ năng cố định.

Sự chuyển dịch này kéo theo một yêu cầu tất yếu: đào tạo kế toán trong hệ cao đẳng cần được nhìn nhận như một quá trình kiến tạo năng lực trong môi trường mở, thay vì là quá trình truyền đạt tri thức trong không gian khép kín. Nhà trường không còn là nguồn cung tri thức duy nhất, mà trở thành một “nút kết nối” trong mạng lưới tri thức rộng lớn, nơi người học tương tác với công nghệ, doanh nghiệp và các nguồn dữ liệu thực tiễn. Điều này làm thay đổi bản chất của quá trình dạy – học, từ tuyến tính sang phi tuyến, từ tĩnh sang động.

Trong bối cảnh đó, vai trò của giảng viên cũng cần được tái định hình. Giảng viên không chỉ là người truyền đạt kiến thức chuyên môn mà trở thành người thiết kế môi trường học tập, người định hướng và người hỗ trợ quá trình phát triển năng lực của người học. Điều này đòi hỏi giảng viên phải có sự chuyển đổi tương ứng về tư duy nghề nghiệp, từ “giảng dạy nội dung” sang “dẫn dắt quá trình học tập”, đồng thời có khả năng tích hợp công nghệ vào hoạt động giảng dạy một cách có ý nghĩa, thay vì chỉ mang tính hình thức.

Một hàm ý khác mang tính nền tảng là sự thay đổi trong mối quan hệ giữa nhà trường và doanh nghiệp. Trong mô hình truyền thống, doanh nghiệp thường được xem là nơi tiếp nhận sản phẩm đào tạo. Tuy nhiên, trong bối cảnh chuyển đổi số, mối quan hệ này cần được tái cấu trúc theo hướng đồng kiến tạo. Doanh nghiệp không

chỉ tham gia vào giai đoạn cuối của quá trình đào tạo mà cần trở thành một phần của quá trình hình thành năng lực nghề nghiệp, thông qua việc cung cấp bối cảnh thực tiễn, dữ liệu và các tình huống nghề nghiệp cụ thể. Điều này giúp thu hẹp khoảng cách giữa đào tạo và thực tiễn, đồng thời tạo ra môi trường học tập mang tính xác thực cao.

Bên cạnh đó, chuyển đổi số cũng đặt ra yêu cầu thay đổi trong cách tổ chức tri thức trong chương trình đào tạo. Thay vì cấu trúc chương trình theo các học phần riêng biệt mang tính phân mảnh, cần hướng tới việc tổ chức tri thức theo các chủ đề tích hợp, phản ánh đúng bản chất liên ngành của nghề kế toán hiện đại. Điều này không chỉ giúp người học hiểu sâu hơn về mối liên hệ giữa các lĩnh vực mà còn tạo điều kiện cho việc phát triển tư duy hệ thống – một năng lực cốt lõi trong môi trường số.

Một điểm đáng chú ý khác là sự thay đổi trong cách tiếp cận đối với công nghệ trong đào tạo. Công nghệ không nên được xem là một công cụ hỗ trợ bên ngoài mà cần được tích hợp như một thành tố nội tại của quá trình học tập. Người học cần được đặt trong môi trường mà việc sử dụng công nghệ trở thành một phần tự nhiên của hoạt động nghề nghiệp, từ đó hình thành năng lực số một cách bền vững. Điều này đòi hỏi sự chuyển đổi từ “dạy về công nghệ” sang “dạy bằng công nghệ và trong môi trường công nghệ”.

Cuối cùng, một hàm ý mang tính chiến lược là việc đào tạo kế toán trong hệ cao đẳng cần gắn với tư duy phát triển bền vững. Trong bối cảnh dữ liệu trở thành tài nguyên quan trọng và công nghệ có thể tạo ra cả cơ hội lẫn rủi ro, người học cần được trang bị không chỉ kiến thức và kỹ năng mà còn cả ý thức trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp và khả năng đánh giá tác động của các quyết định tài chính trong bối cảnh rộng hơn của xã hội. Điều này giúp đảm bảo rằng quá trình chuyển đổi số trong kế toán không chỉ hướng tới hiệu quả mà còn hướng tới tính bền vững và minh bạch.

Tổng thể, các hàm ý trên cho thấy rằng việc nâng cao chất lượng đào tạo kế toán trong hệ cao đẳng không thể được thực hiện thông qua những điều chỉnh cục bộ, mà đòi hỏi một sự chuyển đổi mang tính hệ thống, từ nhận thức, mục tiêu đến phương thức tổ chức đào tạo. Đây chính là nền tảng để đào tạo kế toán thích ứng với những biến động của kỷ nguyên số và đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường lao động.

### III. KẾT LUẬN

Chuyển đổi số không chỉ tạo ra sự thay đổi về công nghệ mà còn làm biến đổi sâu sắc cấu trúc nghề nghiệp, phương thức vận hành và hệ giá trị của lĩnh vực kế toán. Trong bối cảnh đó, đào tạo kế toán không thể tiếp tục vận hành theo mô hình truyền thống mà cần được tái cấu trúc toàn diện từ nhận thức đến phương thức tổ chức. Chất lượng đào tạo kế toán vì vậy cần được hiểu như một hệ năng lực động, phản ánh khả năng thích ứng, tích hợp và phân tích của người học trong môi trường nghề nghiệp luôn biến đổi.

Nghiên cứu đã chỉ ra rằng sự chuyển dịch từ “kế toán truyền thống” sang “kế toán số” kéo theo yêu cầu thay đổi về chuẩn đầu ra, nội dung đào tạo, phương pháp giảng dạy và cách thức đánh giá

người học. Đặc biệt, trong hệ cao đẳng, nơi đào tạo gắn chặt với thực tiễn nghề nghiệp, việc nâng cao chất lượng đào tạo không thể chỉ dừng lại ở việc cập nhật chương trình mà cần hướng tới việc kiến tạo môi trường học tập mở, tích hợp công nghệ và tăng cường sự tham gia của doanh nghiệp trong quá trình đào tạo.

Bên cạnh đó, vai trò của giảng viên và người học cũng có sự thay đổi căn bản. Giảng viên trở thành người thiết kế và dẫn dắt quá trình học tập, trong khi người học trở thành chủ thể tích cực trong việc kiến tạo tri thức và phát triển năng lực. Điều này phản ánh xu hướng chuyển dịch từ mô hình giáo dục truyền thụ sang mô hình giáo dục phát triển năng lực, phù hợp với yêu cầu của nền kinh tế số.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bộ Tài chính (2015), *Chuẩn mực kế toán Việt Nam*, NXB Tài chính.

Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (2021), *Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021–2030*.

Nguyễn Thị Phương Thảo (2022), “Chuyển đổi số trong giáo dục đại học: Cơ hội và thách thức”, *Tạp chí Giáo dục*.

Trần Thị Minh Ngọc (2023), “Đào tạo kế toán trong bối cảnh chuyển đổi số”, *Tạp chí Kế toán & Kiểm toán*.